TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2025/KDTM-PT
Ngày 23 tháng 12 năm 2025
V/v: Yêu cầu bồi hoàn tiền bảo hiểm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Cường
Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công
Bà Trần Thị Hòa Hiệp

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Châu Loan - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Ba D - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong các ngày 16 và 23 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh, thương mại thụ lý số 05/2025/TLPT-KDTM ngày 01 tháng 10 năm 2025 về "Yêu cầu bồi hoàn tiền bảo hiểm".

Do Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 1017/KDTM-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2033/2025/QĐ-PT ngày 27 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự

- *Nguyên đơn:* Tổng Công ty Cổ phần B (GIC)

Địa chỉ trụ sở: Tầng A Tòa nhà N, số B - B đường C, Phường D, Quận C (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Phương Y, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Số C U, Phường B, quận B (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; theo Văn bản ủy quyền ngày 11 tháng 4 năm 2017; có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Một Thành Viên Vận tải biển Kim Bình

Địa chỉ trụ sở: Số A đường V, Phường D, Quận D (nay là phường K), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Liên H; vắng mặt

Địa chỉ: Số F B T, phường P, Quận A (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ cư trú: Số A Chung cư H, đường H, Phường I, Quận D (nay là phường K), Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Liên H1, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: M Chung cư H, Phường I, Quận D (nay là phường K), Thành phố Hồ Chí Minh; theo Văn bản ủy quyền số 01-12/UQ-PHUTAI18 ngày 02 tháng 12 năm 2025; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Cổ phần T

Địa chỉ trụ sở: Tầng B, D T, xã A, huyện A (nay là phường A), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Tổng Công ty B1

Địa chỉ trụ sở: Số G đường L, phường P, quận H (nay là phường C), thành phố Hà Nội; vắng mặt.

3. Cơ quan nhập khẩu lương thực quốc gia P1 (NFA) - Phòng Quản lý lương thực (GMOD).

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà Philippines Sugar C, N, D1, Q, P; vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Công ty TNHH MTV V1 là Bị đơn trong vụ án.

- *Người kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, vụ án được tóm tắt lại như sau:

Tổng Công ty Cổ phần B (viết tắt là GIC) là bên bảo hiểm hàng hóa cho lô hàng gạo đóng gói số lượng 128.000 bao với trọng lượng 6.400 tấn của Công ty TNHH MTV T1 (viết tắt là Vinafood II) theo đơn bảo hiểm hàng hóa số GD 0011/15HB08GD ngày 26/3/2015. Lô hàng được tàu M/V Phú Tài 18 vận chuyển theo Vận đơn đường biển số 10/PH-15 phát hành ngày 24/3/2015 và Hợp đồng vận chuyển số 95/VNF-KIM BÌNH/PHI-2015 ngày 10/3/2015 ký giữa Công ty TNHH Một Thành Viên V1 (viết tắt là Công ty V1) và V2. Theo hợp đồng vận chuyển giữa Công ty V1, lô hàng được tàu nhãn hiệu M/V

Phú Tài 18 vận chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh đến cảng T của Philippines.

Trong quá trình dỡ hàng tại cảng T của Philippines từ ngày 05/4/2015 đến ngày 25/5/2020, một số hàng hóa bị rơi vãi dẫn đến tổn thất theo các giấy chứng nhận dỡ hàng của các Công ty bốc dỡ có xác nhận của đại diện tàu Phú Tài gồm: E, G INC. Tại Biên bản giám định Intertek Testing Service số 15COM/AGR/0049-03 ngày 21/5/2015 ghi nhận như sau: Số lượng hàng hóa tại Cảng đi là 128.000 bao/6.400 tấn; số lượng hàng hóa còn tốt, nguyên tại Cảng đến là 127.179 bao/6.358,842 tấn; số lượng hàng tổn thất: 821 bao/41,158 tấn; giá trị hàng tổn thất là 429.762.678 đồng.

Do tổn thất này thuộc phạm vi được bảo hiểm nên Công ty G1 đã bồi thường cho V2 số tiền là 429.762.678 đồng theo Thông báo bồi thường số HT0011/15HB08GD ngày 18/8/2015 của Công ty G1 và V2 cũng đã lập giấy "Biên nhận và thế nhiệm", đồng ý chuyển quyền và thế nhiệm cho Công ty G1 toàn bộ số tiền bồi thường vào ngày 08/9/2015. Vì vậy, GIC khởi kiện yêu cầu Công ty V1 hoàn trả lại số tiền trên.

Tuy nhiên, Công ty V1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của GIC mà cho rằng, Công ty V1 chỉ là chủ tàu trung gian ký hợp đồng vận chuyển với chủ tàu là Công ty T. Công ty T đã mua bảo hiểm cho tàu M/V Phú Tài 18 và hàng hóa trên tàu tại Công ty B2 vào ngày 09/02/2015, nên tổn thất hàng hóa trên tàu M/V thuộc trách nhiệm bồi thường của Công ty T, chứ không phải trách nhiệm của Công ty V1.

Về phía Công ty T thì cho rằng Công ty B2, là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty B1, có lập Giấy chứng nhận bảo hiểm cho Tàu M/V Phú Tài 18 vào ngày 09/02/2015. Sự việc hư hỏng tàu và thiếu hụt hàng hóa đã được Công ty B2 bồi thường theo nội dung bảo hiểm đã cấp cho Công ty T. Vì vậy, tranh chấp giữa GIC và Công ty V1 không liên quan tới Công ty T, do đó đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 1017/KDTM-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty Cổ phần B: Buộc Công ty TNHH Một Thành Viên V1 phải bồi hoàn 429.762.678 đồng tiền bảo hiểm cho Tổng Công ty Cổ phần B.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 5350/QĐ-VKS-KDTM đối với Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm nêu trên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, bà Phạm Thị Liên H1 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty V1 có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 5350/QĐ-VKS-KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 1017/KDTM-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo đúng quy định pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty V1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của GIC.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty V1 trình bày:

Trong quá trình giải quyết vụ án, GIC chỉ nộp cho Tòa án các tài liệu photocopy gồm vận đơn, chứng từ bồi thường, hóa đơn thương mại, chứng nhận bốc hàng, chứng thư giám định của I nhưng không được dịch ra bản tiếng Việt và hợp pháp hóa lãnh sự là vi phạm Điều 478 Bộ luật Tố tụng dân sự. Kể từ khi Công ty V1 ký nhận thông báo tổn thất cho đến ngày nhận được đơn khởi kiện của GIC, không có bất cứ ai là người của Công ty V2 hoặc Công ty B3 liên hệ với Công ty V1 để trao đổi về tổn thất tại Tàu M/V P 18. Trong thông báo tổn thất mà Công ty V1 ghi chú bằng viết tay có nội dung: "As received" nghĩa là chỉ ký nhận chứ không xác nhận. Do đó, Công ty G1 cho rằng đã nhiều lần thương lượng nhưng Công ty V1 không hợp tác là không có cơ sở.

Theo Điều 8 của Hợp đồng vận chuyển đã ký thì trách nhiệm tổn thất là của Người thuê vận chuyển. Trên thực tế, tổn thất xảy ra do lỗi của công nhân tại cảng P trong quá trình bốc dỡ hàng nên Công ty V1 không liên quan tới tổn thất và không có trách nhiệm bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của GIC.

Người đại diện theo ủy quyền của GIC trình bày:

Theo hợp đồng vận chuyển giữa Công ty V1, lô hàng được tàu nhãn hiệu M/V Phú Tài 18 vận chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh đến cảng T của Philippines. Trong quá trình dỡ hàng tại Cảng T của Philippines từ ngày 05/4/2015 đến ngày 25/5/2020, một số hàng hóa bị rơi vãi dẫn đến tổn thất theo các giấy chứng nhận dỡ hàng của các Công ty bốc dỡ có xác nhận của đại diện Tàu Phú Tài về giá trị hàng tổn thất là 429.762.678 đồng. Vì vậy, Công ty V1 phải có nghĩa vụ bồi thường tổn thất. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Công ty V1, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Giữ nguyên nội dung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 5350/QĐ-VKS-KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 1017/KDTM-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của Công ty V1 nộp trong hạn luật định; Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành trong thời hạn luật định, đúng quy định pháp luật nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự vắng mặt nhưng thuộc trường hợp đã có đơn xin xét xử vắng mặt hoặc đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 5350/QĐ-VKS-KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Kháng cáo của Công ty V1 như sau:

[3.1] Về tố tụng:

[3.1.1] Ngày 26 tháng 4 năm 2017, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo thụ lý số 17/2017/TLST-DS đối với vụ án "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" giữa nguyên đơn là Tổng Công ty Cổ phần B với bị đơn là Công ty TNHH MTV V1.

Ngày 15 tháng 5 năm 2017, bà Phạm Thị Liên H (chức vụ: Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật Công ty V1) lập Giấy ủy quyền số 01-05/UQ-PHUTAI 18 cho bà Phạm Thị Liên H1 được toàn quyền đại diện cho Công ty V1 giải quyết vụ kiện trên tại Tòa án nhân dân Quận 4.

Ngày 16 tháng 5 năm 2017, Tòa án nhân dân Quận 4 đã tiến hành lấy lời khai của bà Phạm Thị Liên H1 với tư cách là người đại diện hợp pháp của Công ty V1. Tại buổi làm việc này, bà H1 xác nhận Công ty V1 có địa chỉ trụ sở tại A V, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 06/2018/QĐST-KDTM chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo thụ lý vụ án số 188/TB-TLVA đối với vụ án trên.

Như vậy, theo Giấy ủy quyền ngày 15 tháng 5 năm 2017 thì bà Phạm Thị Liên H1 là người đại diện hợp pháp của Công ty V1, do đó các văn bản tố tụng cần phải được tống đạt cho bà H1 theo quy định tại các điều 177, 178, 179, 180 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm lại không ghi nhận tư cách đại diện theo ủy quyền của bà H1 để tiến hành cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng cho người này mà vẫn tống đạt các văn bản tố tụng cho Công ty V1 tại địa chỉ số A đường V, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh là không đúng đối tượng. Từ việc không ghi nhận tư cách tố tụng của người đại diện theo ủy quyền của Công ty V1 dẫn đến Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện việc tống đạt, niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đương sự và tiến hành xét xử vắng mặt Công ty V1 là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm ảnh hưởng trực tiếp tới quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty này.

[3.1.2] Mặt khác, hồ sơ vụ án còn thể hiện các tài liệu gồm: Biên bản dỡ hàng (C1) do I lập; Chứng nhận bốc hàng (U) do Golden Orient Ship Management & Agencies INC lập ngày 16/11/2015 và 25/6/2016; Biên bản giám định (I) do I1, I phát hành ngày 21/5/2015. Đây là các giấy tờ, tài liệu do cơ quan, tổ chức nước ngoài lập bằng tiếng Anh, mặc dù đã được dịch sang tiếng Việt nhưng lại không được hợp pháp hóa lãnh sự là không phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 478 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án cấp sơ thẩm sử dụng các tài liệu này như là chứng cứ làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án là không đúng pháp luật.

[3.2] Về nội dung tranh chấp:

[3.2.1] Theo Hợp đồng vận chuyển số 05/VNF-KIMB/PHIL-2015 được ký kết giữa Công ty V1 với Công ty V2 vào ngày 10/3/2015, tại điểm a Điều 9 của Hợp đồng này quy định: "Việc dỡ hàng sẽ do Người dỡ hàng của Người thuê vận chuyển trả" và điểm k, q Điều 15 quy định nghĩa vụ của chủ tàu: "Chủ tàu chịu tất cả các trách nhiệm đối với bất kỳ tổn hại hay tổn thất hàng hóa nào sau khi hàng đã đưa qua khỏi lan can tàu tại cảng xếp cho đến khi hàng hóa lại được đưa qua khỏi thành lan can tàu tại cảng dỡ hàng. Chủ tàu chịu trách nhiệm với tất cả các tổn thất hay tổn hại hàng hóa bị ướt do nước qua lỗ thông gió hay nước/dầu rò bên ngoài vào hàng như từ các đường ống van hay van hay két nước hay bất kể nguồn nào… Chủ tàu phải xác nhận rằng

khi có thông báo tổn thất hay thiệt hại hàng hóa, Biên bản hàng hóa hư hỏng đổ vỡ, thiếu hụt sẽ được ký bởi Thuyền trưởng và Đại diện của người thuê vận chuyển/Bên bốc dỡ hàng hóa của Người thuê vận chuyển"; "Người vận chuyển/chủ tàu phải chịu trách nhiệm về mọi tổn thất/thiệt hại/tổn hại bao gồm nhưng không hạn chế việc mất cắp, giao lên bờ không đủ, giao thiếu, hàng ướt, tàu bị chìm, hỏa hoạn hay cướp biển".

[3.2.2] Tại Biên bản giám định Intertek Testing Service số 15COM/AGR/0049-03 ngày 21/5/2015 ghi nhận số lượng hàng hóa tại Cảng đi là 128.000 bao/6.400 tấn; số lượng hàng hóa còn tốt, nguyên tại Cảng đến là 127.179 bao/6.358,842 tấn; số lượng hàng tổn thất: 821 bao/41,158 tấn; giá trị hàng tổn thất là 429.762.678 đồng, đồng thời xác định trước khi tiến hành dỡ hàng ở Cảng đến, tất cả niêm phong còn nguyên vẹn và ghi nhận việc rách, vỡ, tổn thất hàng hóa xảy ra trong quá trình bốc dỡ hàng là do công nhân bốc dỡ, đổ vỡ tại tàu.

[3.2.3] Như vậy, có đủ căn cứ xác định tổn thất trên xuất phát từ nguyên nhân bốc dỡ của công nhân tại cảng T2 mà không phải từ Người vận chuyển nên nghĩa vụ bồi thường của Công ty V1 được loại trừ. Tòa án cấp sơ thẩm buộc Công ty V1 bồi thường giá trị thiệt hại của 41,158 tấn gạo với số tiền 429.762.678 đồng cho GIC là không đúng với thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng vận chuyển số 05/VNF-KIMB/PHIL-2015 ngày 10/3/2015 nêu trên.

[4] Từ nhận định trên cho thấy việc xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng cũng như việc đánh giá chứng cứ chưa khách quan, toàn diện; do đó, để đảm bảo chế độ xét xử sơ thẩm và phúc thẩm trong tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung như đề nghị của Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

[5] Án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên Công ty V1 không phải chịu án phí kinh doanh, thương mại phúc thẩm. Về án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm sẽ được xác định lại khi Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 308 và Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 5350/QĐ-VKS-KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH Một Thành Viên V1 do bà Phạm Thị Liên H1 đại diện.

2. Hủy toàn bộ Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 1017/KDTM-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo quy định pháp luật.

3. Án phí kinh doanh, thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH Một Thành Viên V1 không phải chịu. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Một Thành Viên V1 số tiền 2.000.000 đồng đã tạm ứng theo Biên lai thu số 0070400 ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự (nay là Thi hành án dân sự) Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bản án kinh doanh, thương mại phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Vụ Pháp chế và Quản lý Khoa học;
- Viện CT và KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VT; HSVA - NTCL.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Mạnh Cường